

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2021/HS-PT
Ngày 08/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường.

Các Thẩm phán: Ông Trần Quốc Sơn.

Ông Nguyễn Anh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08/10/2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 163/2021/TLPT-HS ngày 19/7/2021, đối với bị cáo Dương Văn C, do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2021/HS-ST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo có kháng cáo.

Họ và tên: Dương Văn C, sinh ngày 20/3/1978 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đức Thiện, sinh năm 1954, con bà Nguyễn Thị Hải, sinh năm 1959; vợ: Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 1984, con: Có 3 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo C: Ông Mai Sỹ Lương – Luật sư – Văn phòng luật sư Quang Lương và cộng sự thuộc đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người bị hại:

Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1968.

Trú tại: Xóm 6, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Hoàng Trọng Đông, Luật sư - Văn phòng luật sư Thành Diệp và cộng sự thuộc đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 06/01/2021, Dương Văn C đang cắt cây keo thuê tại khu vực rừng Bồ Bồ thuộc xóm Tiến Sơn, xã T thì nhận được điện thoại của vợ là chị Nguyễn Thị Tâm trao đổi về việc anh Nguyễn Văn N đang cho người cắt cây keo của gia đình mình thì C đi đến khu vực trồng keo của gia đình ở rừng Bồ Bồ và điện thoại cho Công an và Cán bộ địa chính xã T lên giải quyết. Khoảng 09 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Văn N cùng anh Nguyễn Duy Lực, anh Bùi Minh Quang (là Công an xã T) đi lên hiện trường, đi sau còn có anh Lê Văn Thông (là cán bộ địa chính xã T) và anh Bùi Duy Nhiệm (là cán bộ Lâm nghiệp xã T). Khi lên đến nơi, lúc này C cùng chị Tâm đang ngồi ở bên đường thì anh Nguyễn Văn N đi đến gặp C và hai bên xảy ra tranh cãi. Sau đó, anh N lấy một con dao đang dắt ở phần yên xe của C giơ lên dọa chém C rồi đặt lại ở yên xe. Hai bên tiếp tục cãi nhau, khi C thách thì anh N đi đến và dùng tay nắm một phát vào vùng mắt phải của C rồi cả hai cùng chạy đến lấy con dao đang để trên yên xe, nhưng C lấy được trước. Lúc này, C cầm dao bằng tay phải chém trúng vào hông bên trái anh N làm rách áo và chém trúng vào khuỷu tay trái anh N làm rách áo và bị thương chảy máu. Anh N được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa 115 tỉnh Nghệ An đến ngày 14/01/2021 ra viện.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 30/TTPY, ngày 26/01/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Nghệ An kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn N: Gãy hở mỏm khuỷu tay bên trái, đứt gân cơ tam đầu đã mổ kết hợp xương và khâu nối gân cơ tam đầu sẹo liền tốt. Hiện tại còn hạn chế vận động khuỷu tay trái. Đề nghị giám định bổ sung sau 8-10 tuần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%. Bản Kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 120/TTPY, ngày 30/3/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Nghệ An kết luận: Gãy mỏm khuỷu tay bên trái, đứt gân cơ tam đầu bên trái, đã mổ kết hợp xương, khâu nối gân cơ tam đầu bên trái. Hiện tại cứng khớp khuỷu tay bên trái gấp – duỗi được trong khoảng (05 độ đến 145 độ). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22%.

Trách nhiệm dân sự: Anh N yêu cầu bị cáo C bồi thường 204.202.000 đồng, chi phí khám chữa bệnh, tiền mất thu nhập, tổn thất tinh thần; bị cáo Dương Văn C yêu cầu anh N bồi thường số tiền 425.000 đồng do gây ra vết thương trên mắt bị cáo. Bị cáo đã bồi thường 20.000.000 đồng cho người bị hại. Anh N chưa bồi thường cho bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 99/2021/HS-ST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An đã quyết định: căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn C 15 (mười lăm) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án về tội "Cố ý gây thương tích". Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Dương Văn C bồi thường cho anh Nguyễn Văn N 42.303.950đ (Bốn mươi hai triệu ba trăm linh ba nghìn chín trăm năm mươi đồng); buộc anh Nguyễn Văn N phải bồi thường cho bị cáo Dương Văn C 425.000đ. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về việc xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/6/2021, bị cáo Dương Văn C kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, xin hưởng án treo và giảm mức bồi thường cho người bị hại; người bị hại Nguyễn Văn N kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo và buộc bị cáo bồi thường thêm tiền tổn thất tinh thần và tiền thu nhập bị mất là 50.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn C rút nội dung kháng cáo về phần dân sự; bổ sung thêm nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt. Người bị hại thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị giữ nguyên hình phạt như án sơ thẩm, không cho bị cáo hưởng án treo; về dân sự, chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền phẫu thuật rút đinh, chỉ vết thương do bị cáo gây ra, số tiền 2.535.243 đồng, gồm: tiền phẫu thuật 1.895.923 đồng, tiền thuốc 509.320 đồng, tiền sao tài liệu, bệnh án 130.000 đồng – có hóa đơn kèm theo).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá toàn diện vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, xử phạt bị cáo 15 tháng tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội, đúng quy định pháp luật. Về dân sự, khoản tiền phẫu thuật sau khi xét xử sơ thẩm mà người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường là có căn cứ, cần chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo; chấp nhận kháng cáo của người bị hại về tăng mức bồi thường.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo vì lý do, nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hành vi gây thương tích của bị cáo là do bị hại có hành vi đe dọa và đã đánh vào mặt bị cáo; bản thân bị cáo ngay khi gây ra vết thương bị hại, bị cáo đã chủ động dừng lại vì nhận thức được sai lầm của mình; sau khi phạm tội đã có ý thức, trách nhiệm trong vấn đề bồi thường dân sự dù hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình, mẹ bị cáo bị mù lòa, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Về dân sự, đề nghị giữ nguyên như quyết định bản án sơ thẩm, khoản tiền phẫu thuật sau ngày xét xử sơ thẩm, đề nghị xem xét tách thành vụ án dân sự khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo bị cáo Dương Văn C và người bị hại Nguyễn Văn N được gửi trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Kháng cáo của bị cáo, người bị hại là đúng quy định tại Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ tài liệu có tại hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 00 ngày 06/01/2021, tại khu vực rừng Bồ Bồ thuộc xóm Tiến Sơn, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, do có mâu thuẫn với nhau từ trước, dẫn đến cãi vã, xô xát ông Nguyễn Văn N đã có hành vi dùng tay đánh vào mắt phải Dương Văn C là rách kết mạc. Dương Văn C đã dùng dao chém vào người ông N, gây thương tích cho ông N với tỷ lệ thương tích 22%. Hành vi của người bị hại đâm vào mặt bị cáo khi hai bên cãi nhau là hành vi trái pháp luật, tuy nhiên không phải là hành vi trái pháp luật nghiêm trọng, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo Dương Văn C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo và người bị hại.

[3.1] Về hình phạt: Chỉ vì mâu thuẫn, bị cáo đã dùng dao chém trực tiếp vào người bị hại gây thương tích tỷ lệ 22%. Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây nguy hiểm cho xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện vụ án, các tình tiết khách quan, áp

dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra, bị cáo có mẹ có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến, theo quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 15 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Mặt khác, khi xét xử phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, vì vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo.

[3.2] Về trách nhiệm dân sự: Khi xét xử phúc thẩm, người bị hại xuất trình thêm các tài liệu về chi phí liên quan đến việc phẫu thuật rút đinh, chỉ do vết thương bị cáo gây ra, với tổng số tiền là 2.535.243 đồng. Xét thấy, đây là chi phí khắc phục hậu quả do vết thương bị cáo đã gây ra với bị hại, các hóa đơn, chứng từ là hợp pháp, số tiền phù hợp với quy định pháp luật, vì vậy, có cơ sở để chấp nhận yêu cầu đối với khoản tiền này của người bị hại. Buộc bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền này, ngoài khoản tiền cấp sơ thẩm đã quyết định.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Dương Văn C không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định. Người bị hại kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm: Do buộc bị cáo phải tăng mức bồi thường cho bị hại nên tính lại án phí dân sự sơ thẩm phù hợp.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại; Sửa bản án sơ thẩm, tăng mức bồi thường thiệt hại; Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Dương Văn C.

[2] Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn C 15 (mười lăm) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Dương Văn C bồi thường cho anh Nguyễn Văn N

44.839.193 (Bốn mươi bốn triệu, tám trăm ba mươi chín ngàn, một trăm chín mươi ba đồng).

Buộc anh Nguyễn Văn N phải bồi thường cho bị cáo Dương Văn C 425.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải bồi thường cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[4]. Về án phí: Căn cứ vào các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Dương Văn C phải chịu 2.241.000 đồng (Hai triệu hai trăm bốn mươi một ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- CQĐT Công an h. Q;
- CQ T.H.A hình sự h. Q;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA. THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Sơn

Nguyễn Anh Sơn

Trần Quốc Cường